

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-PT
Ngày: 15 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Lâm

Bà Lưu Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Lê Quý H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 98/2017/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Quý H, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi ĐKKHKT: Ấp TT, xã TP, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn H: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh S và bà Triệu Tuyết M; có vợ Trương Thị N (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giam từ ngày 27/9/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/9/2017, tại Khu phố A, thị trấn B, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Lê Quý H đang bán cho Nguyễn Văn N (C) 02 bạch ma túy giá 1.000.000 đồng thì bị Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Trong quá trình điều tra, H khai đã mua ma túy từ một người thanh niên tên Đ (không rõ lai lịch) về phân nhỏ bán kiếm lời, khi đang bán cho N thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, H khai nhận trong tháng 9/2017 còn nhiều lần bán ma túy trên địa bàn huyện T, cụ thể: Bán cho N 03 lần được 1.300.000 đồng, bán cho Trần Tuấn K 03 lần được 2.000.000 đồng, bán cho người tên N1 03 lần được 1.300.000 đồng, bán cho người tên T1 01 lần được 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của N 03 bạch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, 30 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 tấm nylon nhựa, 02 cái quạt gas, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 ống thủy tinh và 01 bình gas hiệu Bluestar.

Kết luận giám định số 191/MT-2017 ngày 04/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể rắn trong suốt bên trong 03 bạch nylon vật chứng là ma túy tên gọi Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,5735 gam.

Bản án số 98/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Quý H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Quý H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 27/9/2017.

Ngoài ra, án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền và nghĩa vụ của người phải thi hành án theo Luật thi hành án dân sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/01/2018, bị cáo Lê Quý H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Lê Quý H giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Quý H thừa nhận hành vi mua bán trái phép 0,5735 gam ma túy đá (Methamphetamine) và nhiều lần mua bán ma

túy với các đối tượng khác phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Quý H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú các lần phạm tội trước đó, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp chứng cứ chứng minh bị cáo có cha là ông Lê Thanh S là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba và huy chương kháng chiến hạng nhì, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy giảm nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là phù hợp, không nặng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quý H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, các điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quý H 08 (*tám*) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/9/2017.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Quý H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh TN;
- CQHSNVCS CA huyện;
- TAND cấp huyện;
- VKSND cấp huyện;
- Bị cáo;
- Lưu THS, hồ sơ vụ án.

(đã ký)
Nguyễn Thị Tuyết Vân